

**TRƯỜNG TRUNG CẤP Y DƯỢC VẠN HẠNH**

Số 2, QL1A, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP. HCM

Số Điện Thoại: 02862.768.499

KẾT QUẢ MÔN CẤP CỨU BAN ĐẦU

STT	MSSV	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	HỌC KỲ 1								GHI CHÚ
					KIỂM TRA			THI		TB MÔN			
					HỆ SỐ 1	HỆ SỐ 2	TBK T	1	2	1	2		
1	22CT007A	Trần Thị Lan	Anh	15/01/1995	7	5	5.7			2.3			
2	22DD010A	Nguyễn Vũ Lan	Anh	21/07/2007	5	5	5.0			2.0			
3		Nguyễn Thị Lan	Anh		5	5	5.0			2.0			
4	22DD011A	Trương Thị Quỳnh	Châu	19/05/2007	6	5	5.3			2.1			
5	22CT021A	Trương Phúc	Hậu	04/08/2004	5	5	5.0	6.5		5.9			
6	21CT025A	Cao Thị Thu	Hiền	04/11/1998	8	5	6.0	7.0		6.6			
7	21DD019A	Hồ Minh	Hiếu	11/01/2006	5	5	5.0			2.0			
8	21CT047A	Nguyễn Quý	Hoàng	4/24/1960	8	8	8.0	9.5		8.9			
9	22CT008A	Huỳnh Mai Thảo	Lâm	2007	7	5	5.7	7.0		6.5			
10	21DD008A	Nguyễn Ngọc Hoàng	Linh	06/02/2006	6	6	6.0			2.4			
11	21DD013A	Trần Thị Trúc	Mai	06/10/2006	5	5	5.0			2.0			
12	21DD016A	Đoàn Quỳnh	Mai	02/02/2006	5	6	5.7			2.3			
13	22CT024A	Nguyễn Hải	Ngọc	10/19/1984	6	8	7.3	6.5		6.8			
14	22DD002A	Nguyễn Hoàng Dung	Nhi	30/06/2007	6	5	5.3			2.1			
15	22CT005A	Văn Thị	Nhi	12/03/1996	5	8	7.0	7.5		7.3			
16	22CT026A	Đặng Tấn	Phát	6/19/1997	6	5	5.3	6.0		5.7			
17	21DD011A	Nguyễn Tín	Phúc	21/12/2006	5	5	5.0			2.0			
18	22CT010A	Vũ Trọng	Phụng	01/9/1982	7	8	7.7	7.5		7.6			
19	22CT004A	Phạm Hoài	Phương	03/12/1984	6	6	6.0	9.5		8.1			
20	21CT026A	Hoàng Minh	Quân	25/01/2002	8	6	6.7	8.0		7.5			
21	21CT043A	Lê Công	Sanh	30/6/1996	5	5	5.0	8.5		7.1			
22	21CT029A	Đinh Tiến	Sĩ	15/9/1978	6	6	6.0	5.5		5.7			

23	21CT036A	Nguyễn Mai Xuân	Son	24/09/2006	7		6		6.3	6.0		6.1		
24	21CT052A	Nguyễn Thị Bảo	Tâm	21/8/1984	9		6		7.0			2.8		
25	21CT059A	Lê Nguyễn Thanh	Thân	10/4/1986	9		5		6.3	9.5		8.2		
26	22CT016A	Nguyễn Quốc	Thắng	05/05/1967	6		7		6.7	9.0		8.1		
27	22CT020A	Nguyễn Di	Thanh	03/04/2000	9		0		3.0	6.5		5.1		
28	22CT004A	Phạm Thạch	Thảo	19/05/1989	8		8		8.0	7.0		7.4		
29	21CT039A	Trần Hữu	Thiện	14/11/1994	7		5		5.7	8.0		7.1		
30	22DD007A	Huỳnh Lê Anh	Thư	09/05/2006	5		5		5.0			2.0		
31	22CT023A	Nguyễn Thị	Thuận	07/07/1993	7		8		7.7	6.5		7.0		
32	22CT012A	Nguyễn Văn	Thuận	02/09/2003	6		5		5.3	6.0		5.7		
33	22DD001A	Trần Phạm Cẩm	Thy	09/10/2007	5		6		5.7			2.3		
34	22DD003A	Đào Diễm Thủy	Tiên	24/09/2007	5		5		5.0			2.0		
35	21CT030A	Lê Đức	Tín	01/10/1994	7		6		6.3	8.0		7.3		
36	21CT061A	Trần Trọng	Tín	09/5/2003	5		5		5.0	7.5		6.5		
37	22CT029A	Võ Thị Kim	Tình	08/07/1997	5		7		6.3	7.0		6.7		
38		Mai Thị Thu	Trang		5		7		6.3			2.5		
39	21CT055A	Ma Thị Thu	Trang	15/02/1991	5		7		6.3	7.0		6.7		
40	22CT016A	Nguyễn Thụy Ngọc	Trúc	05/05/1995	6		8		7.3	7.0		7.1		
41	21CT060A	Đình Xuân	Trường	08/11/1984	5		9		7.7	7.0		7.3		
42	21CT015A	Huỳnh Thanh	Tuấn	16/11/1994	5		7		6.3			2.5		
43	22CT001A	Nguyễn Thanh	Tuấn	14/09/1998	7		6		6.3	7.0		6.7		
44	22DD005A	Trương Ánh	Tuyết	28/11/2007	6		5		5.3			2.1		
45	21CT044A	Nguyễn Trúc Thúy	Vi	04/09/2002	7		7		7.0	6.5		6.7		
46	22DD012A	Nguyễn Hoàng	Vinh	23/12/1998	7		8		7.7			3.1		
47	21DD007A	Trương Thái Thu	Ngân	05/6/2006	8		6		6.7			2.7		